

Số: 3215 /TTr-UBND

Bình Dương, ngày 23 tháng 6 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt biên chế sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo và Dạy nghề
năm học 2016-2017, sự nghiệp Y tế năm 2017 tỉnh Bình Dương

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 000624
	Ngày 15.07.2016
	Chuyên: Căn cứ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ và các văn bản quy định định mức biên chế của ngành Giáo dục - Đào tạo, ngành Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: “*Kiên trì thực hiện chủ trương tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm không tăng tổng biên chế của cả hệ thống chính trị... Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo, thành lập mới trường, tăng lớp, tăng học sinh; lĩnh vực y tế thành lập mới tổ chức, tăng quy mô giường bệnh... thì có thể bổ sung biên chế phù hợp, nhưng phải quản lý chặt chẽ*”;

Thực hiện Công văn số 5991/VPCP-TCCV ngày 30/7/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc bổ sung biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: “*Các bộ, ngành và địa phương thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 05/12/2014 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 11 năm 2014, tự cân đối trong tổng số biên chế đã được giao, kể cả khi thành lập tổ chức mới hoặc được giao bổ sung nhiệm vụ. Trường hợp đề nghị bổ sung số lượng người làm việc đối với cơ sở giáo dục, bệnh viện thành lập mới hoặc tăng lớp, tăng học sinh, tăng quy mô giường bệnh phải gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế của bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế*”;

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch biên chế sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo và Dạy nghề năm học 2016-2017, sự nghiệp Y tế năm 2017, như sau:

I. SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ

1. Tình hình thực hiện chỉ tiêu biên chế của ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2015-2016

Theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, chỉ tiêu lao động của ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2015-2016 được phê chuẩn là 21.167 biên chế.



Đến quý II/2016, tổng số lao động ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề của tỉnh có mặt là 20.590 người. So với chỉ tiêu được giao, toàn ngành còn 577 biên chế chưa thực hiện. Số biên chế chưa thực hiện được chủ yếu là do thiếu nguồn tuyển dụng đối với các chức danh như giảng viên cần thu hút cho các trường: Đại học Thủ Dầu Một, Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore, Cao đẳng Y tế; giáo viên mầm non và các bộ môn như Nhạc, Họa, Anh văn tiểu học, công tác Đội...

2. Kế hoạch biên chế năm học 2016-2017

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, thực hiện định mức biên chế của ngành Giáo dục - Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch biên chế ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2016-2017 trên cơ sở xác định biên chế theo từng vị trí việc làm, một bước rà soát, sắp xếp lại biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả:

- Đối với các trường đã thành lập có tăng quy mô trường lớp, học sinh, có quyết định mở mã ngành đào tạo thì chỉ xem xét tăng các chức danh chuyên môn giáo viên dạy lớp.

- Đối với các trường thành lập mới chỉ tính toán số biên chế trên cơ sở định mức của Trung ương quy định mà không áp dụng tăng thêm các chức danh theo quy định của địa phương ngoài định mức Trung ương; tạm dừng tuyển dụng viên chức chuyên trách làm công tác y tế, tài chính kế toán tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập theo Công văn số 2378/VPCP-KGVX ngày 08/4/2015 của Văn phòng Chính phủ.

- Gắn với tinh giản biên chế theo lộ trình Kế hoạch số 3396/KH-UBND ngày 29/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, thực hiện giảm 2% biên chế được giao năm 2016 của các cơ sở giáo dục công lập (trên cơ sở Đề án tinh giản của các đơn vị thuộc ngành) để đến năm 2021, các đơn vị giảm tối thiểu 10% số biên chế được giao năm 2015.

Trong năm học 2016-2017, quy mô trường lớp, học sinh giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh tăng 656 lớp học và 48 nhóm trẻ; 29.368 học sinh và thành lập mới 15 trường ở các cấp học; giáo dục đào tạo có Trường Trung cấp Kỹ thuật Phú Giáo mở thêm mã ngành (Hệ thống thông tin văn phòng). Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bổ sung 1.497 biên chế cho yêu cầu tăng thêm trường lớp, học sinh và giảm 309 biên chế do thực hiện chủ trương tinh giản. Tổng biên chế ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2016-2017 của tỉnh được xác định là 22.355 biên chế, tăng 1.188 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016. Cụ thể:

- Sự nghiệp giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: 2.987 biên chế, tăng 87 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016;

- Sự nghiệp giáo dục trực thuộc huyện, thị xã, thành phố: 18.202 biên chế, tăng 1.118 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016, trong đó:

- + Mầm non: 5.033 biên chế, tăng 519 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016;

- + Tiểu học: 7.979 biên chế, tăng 375 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016;

- + Trung học cơ sở: 5.190 biên chế, tăng 224 chỉ tiêu so với năm học 2015-2016.

- Sự nghiệp Đào tạo và Dạy nghề: 1.166 biên chế, giảm 17 chỉ tiêu biên chế so với năm học 2015-2016 (*Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo*).

Biên chế sự nghiệp Giáo dục năm học 2016-2017 nhằm xác định nhu cầu nguồn nhân lực của ngành Giáo dục tỉnh nhà và là cơ sở để ngành tuyển dụng giáo viên, nhân viên. Kinh phí được cấp trên cơ sở biên chế thực hiện đảm bảo tỷ lệ 80% chi lương và 20% chi hoạt động.

II. SỰ NGHIỆP Y TẾ

1. Tình hình thực hiện chỉ tiêu biên chế của ngành Y tế năm 2016

Theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, biên chế sự nghiệp ngành Y tế năm 2016 được phê chuẩn là 4.272 chỉ tiêu. Tính đến quý II/2016, ngành Y tế thực hiện có 3.469 người, còn 803 biên chế chưa thực hiện. Tuy nhiên, ngoài số biên chế đã thực hiện, ngành Y tế còn hợp đồng tại các đơn vị 536 trường hợp. Hơn nữa, do nhu cầu cần những chức danh có chuyên môn cao nhưng không tuyển được người theo tiêu chuẩn xếp hạng bệnh viện, như các chức danh: Bác sĩ Chuyên khoa (lao, phong, tâm thần, bệnh nghề nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm...) cho các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến tỉnh; Bác sĩ đa khoa, Kỹ thuật viên xét nghiệm, X-quang, Cử nhân y điều dưỡng, hộ sinh...) cho các Trung tâm Y tế tuyến huyện. Để đáp ứng nhu cầu chăm sóc và điều trị bệnh cho nhân dân, ngành Y tế đã có nhiều giải pháp để hạn chế sự thiếu hụt nguồn nhân lực như: Hợp đồng một số y sĩ (do nhiều năm không tuyển được bác sĩ), đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ sử dụng, tiếp nhận, thu hút, tuyển dụng mới và tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn. Tuy nhiên, các giải pháp trên chưa thể khắc phục ngay việc thiếu hụt nhân lực của ngành.

2. Kế hoạch biên chế năm 2017

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, trên cơ sở định mức biên chế của ngành Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch biên chế ngành Y tế theo hướng:

- Bổ sung biên chế cho các cơ sở Y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện được nâng hạng đơn vị sự nghiệp (Bệnh viện đa khoa tỉnh từ hạng II lên hạng I) hoặc có tăng quy mô giường bệnh (Bệnh viện đa khoa tỉnh tăng 100 giường, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tăng 40 giường, Trung tâm Y tế Bắc Tân Uyên tăng 20 giường) và các Trạm Y tế tuyến xã do tăng dân số tính theo định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế Nhà nước quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ, nhưng chỉ xem xét tăng đối với các chức danh chuyên môn y tế, không tăng biên chế đối với khối hành chính, quản lý.

- Thực hiện giảm 2% biên chế được giao năm 2016 theo Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh đối với các cơ sở y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện (trên cơ sở Đề án tinh giản của các đơn vị thuộc ngành). Riêng y tế tuyến xã chưa giảm nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân trong điều kiện đặc thù địa phương có dân số cơ học tăng nhanh và để giảm tải cho y tế tuyến trên.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị bổ sung 415 biên chế cho yêu cầu tăng quy mô hạng bệnh viện, tăng giường bệnh, tăng dân số và giảm 61 biên chế do thực hiện chủ trương tinh giản. Tổng biên chế ngành Y tế năm 2017 của tỉnh được xác

định là 4.626 biên chế, không bao gồm các chức danh lao động hợp đồng quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, tăng 354 chỉ tiêu so với năm 2016 (*Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo*).

Biên chế sự nghiệp Y tế nhằm xác định nhu cầu nguồn nhân lực của ngành Y tế địa phương và là cơ sở để ngành tuyển dụng viên chức. Kinh phí được cấp trên cơ sở biên chế thực hiện của ngành.

Ngoài ra, Kế hoạch còn xây dựng 200 biên chế sự nghiệp dự phòng cho ngành Giáo dục – Đào tạo và Y tế để Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời giao biên chế cho các cơ sở giáo dục công lập thành lập mới đi vào hoạt động, chuẩn bị nguồn nhân lực cho việc thành lập các Bệnh viện chuyên khoa (Nhi, Lao, Tâm thần, Ung bướu), thực hiện chuẩn hóa chất lượng đội ngũ cán bộ và có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo chuyên khoa định hướng cho bác sĩ của ngành.

Như vậy, tổng biên chế sự nghiệp ngành Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2016-2017 và ngành Y tế năm 2017 của tỉnh được xác định là 27.181 biên chế, tăng 1.742 chỉ tiêu so với 2016.

Trên đây là Kế hoạch biên chế sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề năm học 2016-2017, sự nghiệp Y tế năm 2017 của tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua. *ts*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Sở GD&ĐT, Sở Y tế;
- Sở LĐ-TB&XH;
- UBND huyện, thị xã, TP;
- VP HĐND tỉnh;
- LĐVP, Lh, TH;
- Lưu: VT. *ts*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Liêm

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

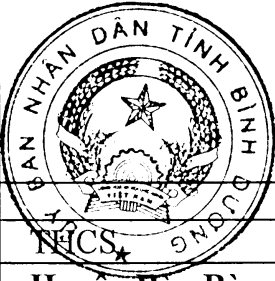


**BÁNG TỔNG HỢP KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO
VÀ DẠY NGHỀ NĂM HỌC 2016-2017, SỰ NGHIỆP Y TẾ NĂM 2017 TỈNH BÌNH DƯƠNG**

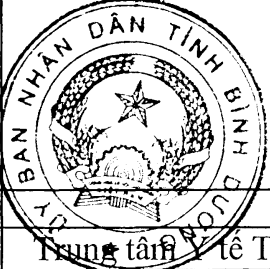
(Kèm theo Tờ trình số 2245 /TTr-UBND ngày 29 / 6 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

S T T	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2016	Lao động có mặt đến Quý II/2016	Kế hoạch biên chế năm 2017	Tăng giảm so với	
					Số giao	Số thực hiện
1	2	3	4	5	6=5-3	7=5-4
	TỔNG CỘNG (A+B+C)	25439	24059	27181	1742	3122
A	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	21167	20590	22355	1188	1765
I	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC	19984	19537	21189	1205	1652
	* Trực thuộc Sở GD&ĐT	2900	2823	2987	87	164
1	Trung học phổ thông	2312	2265	2404	92	139
2	Các Trung tâm GDTX- Kỹ thuật hướng nghiệp	357	341	350	-7	9
3	Trung tâm ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nghiệp vụ	23	23	23	0	0
4	Trường Trung cấp Mỹ thuật - Văn hóa	90	90	90	0	0
5	Trường Trung cấp Kinh tế	42	35	41	-1	6
6	Trường Trung cấp Nông lâm nghiệp	54	51	54	0	3
7	Trường Trung cấp Kỹ thuật Phú Giáo	22	18	25	3	7
	* Trực thuộc huyện - thị	17084	16714	18202	1118	1488
1	Thành phố Thủ Dầu Một	3129	3010	3189	60	179
	Mầm non	900	823	937	37	114

S T T	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2016	Lao động có mặt đến Quý II/2016	Kế hoạch biên chế năm 2017	Tăng giảm so với	
					Số giao	Số thực hiện
1	2	3	4	5	6=5-3	7=5-4
	Tiểu học	1298	1258	1296	-2	38
	THCS	931	929	956	25	27
2	Thị xã Dĩ An	2647	2595	2768	121	173
	Mầm non	631	601	617	-14	16
	Tiểu học	1191	1181	1252	61	71
	THCS	825	813	899	74	86
3	Thị xã Thuận An	2756	2647	3040	284	393
	Mầm non	646	571	698	52	127
	Tiểu học	1283	1283	1436	153	153
	THCS	827	793	906	79	113
4	Thị xã Tân Uyên	1776	1705	1949	173	244
	Mầm non	429	388	469	40	81
	Tiểu học	802	794	899	97	105
	THCS	545	523	581	36	58
5	Huyện Bắc Tân Uyên	774	768	817	43	49
	Mầm non	311	308	344	33	36
	Tiểu học	387	386	397	10	11
	THCS	76	74	76	0	2
6	Huyện Phú Giáo	1682	1660	1636	-46	-24
	Mầm non	501	495	491	-10	-4
	Tiểu học	672	668	658	-14	-10
	THCS	509	497	487	-22	-10
7	Thị xã Bến Cát	1677	1611	1808	131	197
	Mầm non	348	299	397	49	98
	Tiểu học	789	790	841	52	51

S T T	 Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2016	Lao động có mặt đến Quý II/2016	Kế hoạch biên chế năm 2017	Tăng giảm so với	
					Số giao	Số thực hiện
1	2	3	4	5	6=5-3	7=5-4
	THCS	540	522	570	30	48
8	Huyện Bàu Bàng	1118	1090	1196	78	106
	Mầm non	363	343	432	69	89
	Tiểu học	453	454	467	14	13
	THCS	302	293	297	-5	4
9	Huyện Dầu Tiếng	1525	1628	1799	274	171
	Mầm non	385	486	648	263	162
	Tiểu học	729	731	733	4	2
	THCS	411	411	418	7	7
	Cộng	17084	16714	18202	1118	1488
	Mầm non	4514	4314	5033	519	719
	Tiểu học	7604	7545	7979	375	434
	Trung học cơ sở	4966	4855	5190	224	335
II	SỰ NGHIỆP ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ	1183	1053	1166	-17	113
1	Trường Đại học Thủ Dầu Một	745	670	731	-14	61
2	Trường Cao đẳng nghề VN-SGP	136	114	134	-2	20
3	Trường Cao đẳng Y tế	92	82	91	-1	9
4	Trường Trung cấp nghề tỉnh Bình Dương	48	41	48	0	7
5	Trường Trung cấp nghề Việt - Hàn	57	54	57	0	3
6	Trường Trung cấp nghề Khu công nghiệp	22	19	22	0	3
7	Trường Năng khiếu Thể dục Thể thao	22	19	22	0	3
8	Trường Trung cấp nghề Dĩ An	18	16	18	0	2
9	Trường Trung cấp nghề Tân Uyên	18	14	18	0	4
10	Trung tâm Dạy nghề người khuyết tật	19	18	19	0	1
11	Trung tâm Dạy nghề huyện Dầu Tiếng	6	6	6	0	0

S T T	Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2016	Lao động có mặt đến Quý II/2016	Kế hoạch biên chế năm 2017	Tăng giảm so với	
					Số giao	Số thực hiện
1	2	3	4	5	6=5-3	7=5-4
B	SỰ NGHIỆP Y TẾ	4272	3469	4626	354	1157
I	TUYẾN TỈNH	1972	1466	2316	344	850
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1400	972	1708	308	736
2	Bệnh viện Y học cổ truyền	160	134	157	-3	23
3	Bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng	90	80	88	-2	8
4	Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh	66	55	66	0	11
5	Trung tâm PC HIV/AIDS	31	28	31	0	3
6	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản	45	38	84	39	46
7	Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe	18	16	18	0	2
8	Trung tâm Kiểm nghiệm	34	31	34	0	3
9	Trung tâm Sức khỏe lao động và Môi trường	51	46	50	-1	4
10	Trung tâm Phòng chống bệnh xã hội	51	41	50	-1	9
11	Trung tâm Giám định Y khoa	12	11	12	0	1
12	Trung tâm Giám định Pháp y	8	8	12	4	4
13	Trung tâm Dịch vụ dân số - KHHGĐ tỉnh	6	6	6	0	0
II	TUYẾN HUYỆN - THỊ XÃ - THÀNH PHỐ	2300	2003	2310	10	307
1	Trung tâm Y tế Thủ Dầu Một	253	241	251	-2	10
	* Tuyến huyện	111		109	-2	109
	* Tuyến xã	142		142	0	142
2	Trung tâm Y tế Thuận An	476	395	483	7	88
	* Tuyến huyện	341		334	-7	334
	* Tuyến xã	135		149	14	149
3	Trung tâm Y tế Dĩ An	267	211	263	-4	52
	* Tuyến huyện	186		182	-4	182
	* Tuyến xã	81		81	0	81

S T T	 Đơn vị	Chỉ tiêu biên chế được giao năm 2016	Lao động có mặt đến Quý II/2016	Kế hoạch biên chế năm 2017	Tăng giảm so với	
					Số giao	Số thực hiện
1	2	3	4	5	6=5-3	7=5-4
4	Trung tâm Y tế Tân Uyên	278	229	278	0	49
	* Tuyến huyện	166		163	-3	163
	* Tuyến xã	112		115	3	115
5	Trung tâm Y tế Bắc Tân Uyên	112	103	130	18	27
	* Tuyến huyện	39		57	18	57
	* Tuyến xã	73		73	0	73
6	Trung tâm Y tế Bến Cát	266	220	263	-3	43
	* Tuyến huyện	166		163	-3	163
	* Tuyến xã	100		100	0	100
7	Trung tâm Y tế Bàu Bàng	108	98	108	0	10
	* Tuyến huyện	37		37	0	37
	* Tuyến xã	71		71	0	71
8	Trung tâm Y tế Phú Giáo	264	237	261	-3	24
	* Tuyến huyện	174		171	-3	171
	* Tuyến xã	90		90	0	90
9	Trung tâm Y tế Dầu Tiếng	276	269	273	-3	4
	* Tuyến huyện	156		153	-3	153
	* Tuyến xã	120		120	0	120
C	CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP DỰ PHÒNG			200	200	200